

Án số: 07/2022/HSST
Ngày 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thuật

Ông Vũ Minh Đón.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/01/2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Trịnh Phương T, sinh năm 1997. *Có mặt*

Sinh trú quán: thôn B, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12.

Họ tên bố: Trịnh Phương T. Sinh năm 1971. Nghề nghiệp: Tự do.

Họ tên mẹ: Phùng Thị S. Sinh năm 1969. Nghề nghiệp: Tự do.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

Anh Phạm Văn C, sinh năm 1984. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/9/2021, Trịnh Phương T sinh năm 1997 trú tại thôn B, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, biển số 89F1- 27678 đi từ nhà ở thôn B, xã P, huyện Y đến khu vực đường 381, trước cổng trường cấp 1 xã P, thôn T, xã P, huyện Y mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến nơi, T gặp một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, người cao gầy, mặc quần áo cộc màu đen, đeo khẩu trang đang đứng ở đó; T biết người này bán ma túy nên tiến lại hỏi mua ma túy (ke và kẹo) để sử dụng, người này đồng ý và bảo mua bao nhiêu; T bảo bán cho 350.000đồng ma túy, rồi đưa cho người này số tiền 350.000đồng. Người thanh niên cầm tiền của T rồi chỉ tay về hướng thôn T cách vị trí T đứng khoảng 15m, T hiểu chỗ người thanh niên này chỉ là vị trí để ma túy; T điều khiển xe mô tô đến vị trí để ma túy thì thấy ở mép đường nhựa có 01 gói giấy loại giấy ăn màu trắng; T nhặt lên và mở ra xem thấy bên trong có một viên nén hình tam giác màu xanh và 02 cục tinh thể màu trắng đều là ma túy. Sau đó, T gói lại và để vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, biển số 89F1- 27678 đi về. Khoảng 22 giờ cùng ngày khi T đi đến đoạn đường gần ngã ba thôn T, xã P, huyện Y thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm có: thu tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 gói giấy loại giấy ăn màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa 01 viên nén hình tam giác màu xanh kích thước (1x1x1)cm, 01 cục tinh thể màu trắng kích thước (0,5x0,5x0,5)cm và 01 cục tinh thể màu trắng kích thước (0,2x0,2x0,2)cm, tất cả được niêm phong ký hiệu M; thu tại túi quần phía sau bên trái T đang mặc số tiền 300.000đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, biển số 89F1- 276.78. T khai nhận là ma túy loại MDMA và Ketamine.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Phương T ở thôn B, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 298/MT-PC09 ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất dạng viên nén màu xanh, được ký hiệu M1 trong niêm phong M có khối lượng 0,439g là ma túy, loại MDMA; Chất dạng tinh thể màu trắng, được ký hiệu M2 trong niêm phong ký hiệu M, có khối lượng 0,302g là ma túy, là loại Ketamine. Hoàn lại 0,414gam MDMA được ký hiệu M1, 0,284gam Ketamine được ký hiệu M2 trong niêm phong ký hiệu M. Các mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-YM ngày 23/12/2021 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Trịnh Phương T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Phương T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Phương T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,414 gam ma túy loại MDMA và 0,284 gam ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì số 289/MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại bị cáo Trịnh Phương T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, không có gương biển số 89F1- 276.78 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/9/2021, tại khu vực đường 381 thuộc địa phận thôn T, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Trịnh Phương T có hành vi tàng trữ trái phép 0,439 gam ma túy, loại MDMA và 0,302 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,414 gam ma túy loại MDMA và 0,284 gam ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, biển số 89F1- 276.78 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Phương T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Phương T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,414 gam ma túy loại MDMA và 0,284 gam ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì số 289/MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại bị cáo Trịnh Phương T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu cam đen bạc, không có gương biển số 89F1- 276.78 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 06/01/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Phương T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên